

## TUẦN 2 : TIẾNG VIỆT ( CC ) : CÁNH RỪNG TRONG NẮNG .

### I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Củng cố kĩ năng đọc đúng từ ngữ, biết ngắt, nghỉ sau các dấu câu, đảm bảo đúng tốc độ đọc, đọc bài lưu loát, biết đọc nhấn giọng một số từ ngữ trong bài.
- Giúp HS hiểu nội dung bài: Các bạn nhỏ vẽ những cảnh vật đẹp và thú vị trong cánh rừng già hoang vắng. Qua bài đọc, cảm nhận được thiên nhiên quanh ta thật đáng yêu, đáng mến.

### II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

1. **Giáo viên:** SGK, Vở bài tập Tiếng Việt; các hình ảnh trong SGK

2. **Học sinh:** SGK, Vở bài tập Tiếng Việt, bút, thước

### III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC CHỦ YẾU:

#### Luyện tập, thực hành.

**Hoạt động 1:** Luyện đọc.

- Gọi 1 HS đọc cả bài .
- GV gọi HS nêu từ khó đọc, câu dài, ngắt nghỉ, nhấn giọng.  
HS nêu: Từ khó đọc: *lưng Trường Sơn, núi non trùng điệp, róc rách.*
- Luyện đọc câu dài: *Biết bao cảnh sắc/ như hiện ra trước mắt chúng tôi:/ bầy vượn tinh nghịch/ đánh đu trên cành cao,/ đàn hươu nai xinh đẹp và hiên lành/ rủ nhau ra suối,/ những vệt cỏ ẩm sương/ long lanh trong nắng.*
- Học sinh làm việc trong nhóm 4

**Hoạt động 2:** Tìm hiểu nội dung bài

- GV giao bài tập HS làm bài.
- GV lệnh HS đạt chuẩn làm bài tập 1/8 Vở Bài tập Tiếng Việt.
- GV cho Hs làm bài trong vòng 7 phút.
- Gv quan sát, giúp đỡ, nhắc nhở tư thế ngồi học cho Hs; chấm chữa bài.
- HS làm xong bài GV cho HS đổi vở

**Hoạt động 3:** Chữa bài:GV Gọi 1 Hs lên điều hành phần chia sẻ trước lớp.

#### \* Bài 1/8

- Gọi HS đọc bài làm.

Hs trình bày:

Số thứ tự của trình tự các sự việc trong câu chuyện *Sự tích loài hoa của mùa hạ*

1. *Cây xương rồng ao ước mình cũng có hoa để không bị chê là loài cây chỉ có gai*

4. *Bà tiên cây thấy được việc làm tốt của xương rồng liền hóa phép cho thân hình đầy gai nhọn của xương rồng mọc ra những bông hoa tuyệt đẹp*

3. *Xương rồng đã truyền nước từ thân mình cho các cây hoa đủ sức chống trọi với nắng hạn*

2. *Mùa hè đến, các cây hoa khô héo vì nắng nóng kéo dài, chỉ có xương rồng vẫn tươi tình*

**3. Vận dụng:** Gọi 1 HS đọc lại cả bài.

+ Em biết được thông điệp gì qua bài học?

=> *GV hệ thống bài: xương rồng dang tay cứu các loài hoa trong vườn, không hề để bụng chuyện các loài hoa chế giễu, chê bai mình. Hành động đó đã làm cho bà tiên cây cảm động, biến ước mơ của cây xương rồng thành hiện thực. Đó là cách giải thích về sự tích cây xương rồng - loài cây nở hoa vào mùa hạ.*

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

.....  
.....

## **TIẾNG VIỆT ( CC ) : CÁNH RỪNG TRONG NẮNG**

### **I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Giúp học sinh củng cố kiến thức, kỹ năng:
- + Viết đúng bài chính tả và kỹ năng trình bày bài sạch đẹp.
- + Phân biệt g/gh, tìm và viết tên các từ chỉ sự vật bắt đầu bằng g/gh.
- + Viết được 2 – 3 câu nêu cảm nghĩ của em về cây xương rồng trong truyện Sự tích loài hoa của mùa hạ

### **II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Giáo viên:** Vở bài tập Tiếng Việt.

**2. Học sinh:** Vở bài tập Tiếng Việt.

### **III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC CHỦ YẾU:**

**1. Khởi động :** GV tổ chức cho HS hát

- GV dẫn dắt vào bài mới
- GV nêu yêu cầu cần đạt của tiết học:
- + Giúp học sinh củng cố kiến thức, rèn kỹ năng viết bài, làm được các bài tập trong vở .

#### **2. Luyện tập, thực hành.**

**Hoạt động 1:** Luyện viết

- GV đọc bài viết chính tả: Cánh rừng trong nắng
- + Gọi 2 HS đọc lại. HD HS nhận xét:
- H: Những dấu câu nào được sử dụng trong đoạn văn?
- H: Những chữ nào trong bài phải viết hoa? Vì sao?
- + HD viết từ khó: HS đọc thầm và viết ra giấy nháp chữ khó viết: thở xưa, tinh nghịch, hươu nai.
- + GV đọc HS viết bài vào vở . Chấm, chữa bài.
- GV thu chấm 5 - 7 bài nhận xét, rút kinh

**Hoạt động 2:** HDHS làm bài tập

- GV giao bài tập HS làm bài.
- GV lệnh HS làm bài tập 2, 3,4,5/8,9 Vở Bài tập Tiếng Việt.
- GV cho HS làm bài trong vòng 10 phút.
- GV quan sát, giúp đỡ, nhắc nhở tư thế ngồi học cho HS; chấm chữa bài.
- HS làm xong bài GV cho HS đổi vở kiểm tra chéo .

**Hoạt động 3:** Chữa bài

- GV Gọi 1 HV lên điều hành phần chia sẻ trước lớp.

**\* Bài 2/8 :**GV gọi HS đọc yêu cầu

- g: báo gấm, gấu, gà gô, gậy, ...
- + gh: ghế . HS trả lời, nhận xét, bổ sung

**Bài 3/9:** Tìm thêm từ ngữ bắt đầu bằng g hoặc gh

- GV mời HS nêu yêu cầu. Yêu cầu HS thảo luận nhóm 4, tìm từ.
- Mời đại diện nhóm trình bày. GV nhận xét, tuyên dương.

**Bài 4/9 :** GV cho HS nêu yêu cầu

- Đại diện các nhóm trình bày
- + ngồi ghế, ghé thăm, gọi nhau,...; lúa gạo, đầu gối đầu, gáo múc nước,...)
- HS đọc yêu cầu. HS quan sát

- HS làm bài: g; gh; g; g; g; g
- Nhiều HS trả lời - đọc lại cả bài

**\* Bài 5/9: Viết 2 – 3 câu nêu cảm nghĩ của em về cây xương rồng trong truyện Sự tích loài hoa của mùa hạ.**

- GV gọi 1 HS nêu yêu cầu. Yêu cầu HS viết cá nhân ra vở.
- GV cho HS chia sẻ trong nhóm đôi. GV cho HS chia sẻ trước lớp.
- GV nhận xét, tuyên dương HS.

=> GV giáo dục HS cần biết giúp đỡ,

**3. Vận dụng:** Em hãy kể về gia đình của mình? Tình cảm của em với gia đình mình như thế nào?

- GV nhận xét, bổ sung, tuyên dương HS.
- Nhận xét giờ học.

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

.....  
.....

## TIẾNG VIỆT ( CC ) : LẦN ĐẦU RA BIỂN .

### I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Củng cố kĩ năng đọc đúng từ ngữ, biết ngắt, nghỉ sau các dấu câu, đảm bảo đúng tốc độ đọc, đọc bài lưu loát, biết đọc nhấn giọng một số từ ngữ trong bài.
- Giúp HS hiểu nội dung bài, nhận biết được cảm xúc của nhân vật trước những sự vật mới lạ, người bạn mới gặp. Hiểu được điều tác giả muốn nói qua câu chuyện: Mỗi chuyến đi chơi, tham quan giúp ta có thêm hiểu biết về thiên nhiên và con người. Viết thông tin vào phiếu đọc sách, Xếp được các từ chi đặc điểm đã cho vào các nhóm: từ ngữ chi màu sắc, từ ngữ chi hình dáng, kích thước, từ ngữ chi hương vị.

### II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

1. **Giáo viên:** SGK, Vở bài tập Tiếng Việt; các hình ảnh trong SGK

2. **Học sinh:** SGK, Vở bài tập Tiếng Việt, bút, thước

### III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC CHỦ YẾU:

#### 2. Luyện tập, thực hành.

**Hoạt động 1:** Luyện đọc.

- Gọi 1 HS đọc cả bài .
- GV gọi HS nêu từ khó đọc, câu dài, ngắt nghỉ, nhấn giọng.
- GV: yêu cầu HS ngồi theo nhóm 4 luyện đọc.
- Gọi 1 HS lên cho các nhóm chia sẻ phần luyện đọc.
- Các nhóm khác lắng nghe và nhận xét

HS nêu: Từ khó đọc: *thở bé, rón rén*. Ghềnh Ráng,...).

+ Đọc diễn cảm câu nói *thể hiện sự ngạc nhiên, thích thú* của nhân vật: A! Biển! Biển đây rồi. Thích quá!"; "Ôi! Biển rộng quá, xanh quá, chẳng nhìn thấy bờ bên kia đâu"

GV: yêu cầu HS ngồi theo nhóm 4 luyện đọc.

- Gọi 1 HS lên cho các nhóm chia sẻ phần luyện đọc.
- Các nhóm khác lắng nghe và nhận xét các bạn đọc đúng yêu cầu chưa và giúp

**Hoạt động 2:** Tìm hiểu nội dung bài

- GV giao bài tập HS làm bài.
- GV lệnh HS đạt chuẩn làm bài tập 1,2,3/10, 11 Vở Bài tập Tiếng Việt.
- GV cho Hs làm bài trong vòng 12 phút.
- Gv quan sát, giúp đỡ, nhắc nhở tư thế ngồi học cho Hs; chấm chữa bài.

**Hoạt động 3:** Chữa bài

- GV Gọi 1 Hs lên điều hành phần chia sẻ trước lớp.

**Bài 1/10:** Đọc câu chuyện, bài văn, bài thơ... về những hoạt động yêu thích của trẻ em và viết thông tin vào phiếu đọc sách.

- GV gọi 1 HS nêu yêu cầu.
- Yêu cầu HS nêu câu chuyện, bài văn, bài thơ đã chuẩn bị.
- GV cho HS chia sẻ trong nhóm đôi.
- GV cho HS chia sẻ trước lớp.
- GV nhận xét, tuyên dương HS.

\* **Bài 2/10 :** Gọi HS trình bày bài làm.

4,5 HS chia sẻ. Lớp điền phiếu đọc sách.

- Hs trình bày trên bảng phụ:
- + từ chỉ màu sắc: vàng, trắng, nâu nhạt
- + từ chỉ hình dáng, kích thước: nhỏ xíu, cao nghều, dài, nhỏ
- + từ chỉ hương vị: thơm ngát

**Bài 3/11 :** Gọi HS trình bày bài làm.

Hs trình bày trên bảng phụ:

- + Chiếc ao mới của em màu vàng rất đẹp.
- + Những bông hoa bèo nhỏ xíu.
- + Hoa trong vườn tỏa hương thơm ngát

**3. Vận dụng :** Gọi 1 HS đọc lại cả bài.

- + Em biết được thông điệp gì qua bài học?

=>GV hệ thống bài: Mỗi chuyến đi chơi, tham quan giúp ta có thêm hiểu biết về thiên nhiên và con người.

#### **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

.....  
.....

## TIẾNG VIỆT ( CC ) - LUYỆN TỪ VÀ CÂU + VIẾT ĐOẠN VĂN.

### I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

Giúp học sinh củng cố kiến thức, kỹ năng:

+ Viết được đoạn văn kể lại một hoạt động chung của gia đình.

+ Tìm thêm được từ ngữ chỉ đặc điểm cho mỗi nhóm và làm đúng bài tập điền từ ngữ chỉ đặc điểm.

+ Viết được 1-2 câu về cái cặp sách của em trong đó có sử dụng từ ngữ chỉ đặc điểm

### II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

1. **Giáo viên:** Vở bài tập Tiếng Việt.

2. **Học sinh:** Vở bài tập Tiếng Việt.

### III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC CHỦ YẾU:

1. **Khởi động :**GV tổ chức cho HS hát

- GV dẫn dắt vào bài mới. GV nêu yêu cầu cần đạt của tiết học: Giúp học sinh củng cố kiến thức, rèn kỹ năng viết đoạn văn, làm được các bài tập

2. **Luyện tập, thực hành.**

**Hoạt động 1:** Luyện viết .GV đọc yêu cầu HS Viết được đoạn văn kể lại một hoạt động chung của gia đình.

+ Gọi 2 HS đọc lại . HD HS nhận xét:

H: Đoạn văn bạn viết có mấy câu? Cách bạn miêu tả như thế nào?

H: Em thích hình ảnh miêu tả nào của bạn? Vì sao?

+ HD HS sửa từ dùng chưa chính xác.

- Cho HS đọc thầm và viết ra lại đoạn văn đã sửa từ, cách diễn đạt.

+ Chấm, chữa bài.

- GV thu chấm 5 - 7 bài nhận xét, rút kinh

**Hoạt động 2:** HDHS làm bài tập

- GV giao bài tập HS làm bài.

- GV lệnh HS làm bài tập 4,5,6/11 Vở Bài tập Tiếng Việt.

- GV cho HS làm bài trong vòng 12 phút.

- GV quan sát, giúp đỡ, nhắc nhở tư thế ngồi học cho HS; chấm chữa bài.

- HS làm xong bài GV cho HS đổi vở

**Hoạt động 3:** Chữa bài

- GV Gọi 1 HV lên điều hành phần chia sẻ trước lớp.

\* **Bài 4/11**

- GV cho HS chơi truyền điện. GV gọi HS lên điền thứ tự các từ chỉ đặc điểm

- Sau khi HS chơi xong, GV cho HS hoàn thiện bài vào VBT

**Bài 5/11: Chọn từ điền vào chỗ trống**

- GV gọi 1 HS nêu yêu cầu.

- Yêu cầu HS làm cá nhân ra vở.

- GV cho HS chia sẻ trong nhóm đôi.

- GV cho HS chia sẻ trước lớp.

4,5 HS chia sẻ: Chú ý tìm từ, điền theo thứ tự: *vàng óng, xinh xắn, bé*

**Bài 6/11:** Viết 1-2 câu về cái cặp sách của em trong đó có sử dụng từ ngữ chỉ đặc điểm

- GV yêu cầu học sinh đọc đề bài. GV cho HS làm trong VBT
- GV hỏi HS: Khi viết câu em cần chú ý điều gì?
- GV cho HS viết câu văn ra vở và thu chấm .

### **3. HĐ Vận dụng**

- Em hãy kể về những hoạt động chung của gia đình
- GV nhận xét, bổ sung, tuyên dương HS.

### **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

.....  
.....